

Số: **28** /2018/QĐ-UBND

Sơn La, ngày **16** tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Sơn La**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 83/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, tổ chức sự nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ qui định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 700/TTr-SNV ngày 05 tháng 10 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng của Sở Xây dựng

1. Sở Xây dựng là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về các lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng và kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (bao gồm: Cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao; quản lý chất thải rắn thông thường tại đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng; chiếu sáng đô thị; công viên, cây xanh đô thị; quản lý nghĩa trang, trù nghĩa trang liệt

sỹ; kết cấu hạ tầng giao thông đô thị, không bao gồm việc quản lý khai thác, sử dụng, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; quản lý xây dựng ngầm đô thị; quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị); nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; về các dịch vụ công trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, Ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

2. Sở Xây dựng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Xây dựng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Xây dựng: Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng

1. Lãnh đạo sở gồm: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc

a) Giám đốc sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ trưởng Bộ Xây dựng; báo cáo trước Hội đồng nhân dân, trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo yêu cầu;

b) Phó Giám đốc sở là người giúp Giám đốc sở phụ trách, chỉ đạo một số mặt công tác của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, chịu trách nhiệm trước Giám đốc sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc sở vắng mặt, Giám đốc sở ủy quyền cho một phó Giám đốc sở điều hành các hoạt động của Sở Xây dựng;

c) Việc bổ nhiệm Giám đốc sở và Phó giám đốc sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Xây dựng ban hành và theo các quy định của pháp luật; việc miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc sở và Phó giám đốc sở thực hiện theo quy định của pháp luật;

2. Cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng gồm

2.1. Các tổ chức tham mưu tổng hợp, chuyên môn nghiệp vụ

a) Văn phòng;

b) Thanh tra;

c) Phòng Quy hoạch, Kiến trúc;

d) Phòng Quản lý xây dựng;

đ) Phòng Kinh tế xây dựng, Hạ tầng kỹ thuật;

e) Phòng Phát triển đô thị, Thị trường bất động sản.

2.2. Chi cục trực thuộc Sở: Chi cục Giám định xây dựng.

2.3. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở

a) Trung tâm Quy hoạch xây dựng;

b) Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng.

Giám đốc Sở Xây dựng quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, chi cục và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Xây dựng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Xây dựng theo quy định của pháp luật. Căn cứ các quy định của pháp luật, Giám đốc sở ban hành Quy chế làm việc của Sở Xây dựng và chỉ đạo, kiểm tra việc tổ chức thực hiện.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2018,

2. Quyết định số 66/2004/QĐ-UB ngày 28 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung nhiệm vụ cho Ban Quản lý Công trình dân dụng – Công nghiệp, thuộc Sở Xây dựng tỉnh; Quyết định số 46/2006/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Trung tâm kiểm định chất lượng xây dựng; Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Sơn La hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Xây dựng; các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Xây dựng;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 5;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, NC, Hiệp(60b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Cầm Ngọc Minh

